|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |
| Tiết theo KHDH: |  |

**BÀI 9: TỈ SỐ PHẦN TRĂM**

Thời gian thực hiện:(03 tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được tỉ số của hai số, tỉ số của hai đại lượng (cùng loại, cùng đơn vị đo); tỉ số phần trăm của hai số, tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại, cùng đơn vị đo).

- Viết được tỉ số của hai số  và  , phân biệt được khái niệm phân số và tỉ số.

- Phát biểu được điều kiện để một tỉ số là phân số.

- Vận dụng được quy tắc tính tỉ số và tỉ số phần trăm của hai số, hai đại lượng (cùng loại, cùng đơn vị đo) để làm các bài toán thực tế ở mức độ đơn giản.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, nhận biết được tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số, hai đại lượng (cùng loại, cùng đơn vị).

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để hình thành cách tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số, hai đại lượng (cùng loại, cùng đơn vị); vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập về tính tỉ số, tỉ số phần trăm, giải một số bài tập có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu, phiếu học tập.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, nháp.

**III. Tiến trình dạy học**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ vào bài mới.

**b) Nội dung:**

* HS1 lên bảng đếm số sách Toán và sách khác trên slide. Từ đó tính số sách Toán trên số sách môn khác là bao nhiêu?
* HS2 đếm số bạn nam và bạn nữ trong lớp học của mình, tính số bạn nữ trên bạn nam là bao nhiêu.

**c) Sản phẩm:** 

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm đôi:  - Đếm số sách trên hình vẽ và tính    - Đếm số bạn nam, bạn nữ trong lớp và tính    **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình vẽ trên slide và phân làm  loại: Sách môn Toán và sách các môn học khác.  - HS tính  .  - HS đếm số bạn nữ, bạn nam trong lớp học, tính  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Mỗi câu hỏi GV yêu cầu khoảng  HS trả lời miệng.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS, chuẩn hóa câu trả lời của học sinh:  - GV đặt vấn đề vào bài mới: Số sách môn Toán trên số sách các môn học khác hay số các bạn nữ trên số các bạn nam trong lớp được gọi là tỉ số. Vậy tỉ số là gì, trong bài học này chúng ta sẽ nhận biết và khám phá về tỉ số, cách tính tỉ số cũng như tỉ số phần trăm của  số hay  đại lượng cùng loại, cùng đơn vị. | Đếm số sách trên hình vẽ và phân làm  loại: Sách môn Toán và sách các môn học khác? |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Tỉ số của hai số** (16 phút)

**a) Mục tiêu:** HS nhận biết được tỉ số của hai số và biết cách tìm tỉ số của hai số. Từ đó biết phân biệt tỉ số của hai số  với phân số 

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động  trong SGK trang .

- Nêu khái niệm tỉ số của hai số  và  cho ví dụ minh hoạ. Cần chú ý gì khi viết tỉ số của  và ? (theo đúng thứ tự  hay ).

- Cho ví dụ về phân số, so sánh tỉ số của  và  với phân số . Từ đó rút ra một tỉ số là phân số khi nào?

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động  trong SGK trang 

- Nêu được khái niệm tỉ số của số  và số  và được viết theo đúng thứ tự là  hay .

- Nêu được điều kiện để tỉ số  là phân số khi  là các số nguyên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm  thực hiện hoạt động 1 SGK trang 61, 62 . Tìm hiểu kiến thức khám phá từ hoạt động 1  GV yêu cầu HS nêu khái niệm tỉ số của hai số và  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt động nhóm  để thực hiện hoạt động  trong SGK.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện trả lời chính xác  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV gọi đại diện nhóm hoàn thành nhanh nhất trả lời.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động .  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **I. TỈ SỐ**  **1. Tỉ số của hai số.**  **Hoạt động 1** (SGK trang 61)  Thương của phép chia số  cho số  chứng tỏ số  gấp  lần số .  **a) Khái niệm:** Tỉ số của  và   là thuơng trong phép chia số  cho số  kí hiệu là  hoặc  **b) Chú ý:** Tỉ số của số  và số  phải được viết theo đúng thứ tự là  hoặc .  **Luyện tập** ( SGK trang 62)  a) Tỉ số của  và  là  hay  Tỉ số của  và  là  hay  Tỉ số của  và  là  b) Trong các tỉ số đã viết, tỉ số  là phân số |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi làm ví dụ  trong SGK trang  + Chỉ ra phân số từ các ví dụ đã cho.  + Cho ví dụ về phân số và tỉ số.  + Rút ra nhận xét một tỉ số là phân số khi nào ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS đọc, nghiên cứu ví dụ để trả lời câu hỏi  - HS tự cho ví dụ về phân số, tỉ số và chia sẻ ví dụ với bạn cùng nhóm.  - HS thảo luận và chia sẻ về sự khác nhau giữa tỉ số của  số và phân số. Từ đó tìm được điều kiện để tỉ số  là phân số.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện để tìm câu trả lời chính xác.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu  HS trả lời các câu hỏi  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét, phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả của nhiệm vụ .  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt lại các nội dung chính. | **\* Ví dụ :**  sách giáo khoa trang  là phân số vì cả tử  và mẫu đều là số nguyên,  ví dụ còn lại không phải là phân số.  **Nhận xét:**  Tỉ số  là phân số khi cả tử  và mẫu  đều là số nguyên.  **Ví dụ:**   * Phân số: ....... * Tỉ số cũng là phân số: ....... * Tỉ số không là phân số: ....... |

**Hoạt động 2.2: Tỉ số của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo)** (22 phút)

**a) Mục tiêu:** HS hiểu được ý nghĩa của tỉ số của hai đại lượng, biết cách tính tỉ số của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo). Từ đó, áp dụng vào các bài toán có nội dung thực tế đơn giản.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện nội dung: **Hoạt động 2** trong SGK trang 62.

- Làm ví dụ 3, luyện tập vận dụng 2 trong SGK trang 63.

- Làm bài tập vận dụng thực tế:

**BT1:** Lớp 6A có  học sinh, trong đó số học sinh Giỏi là  bạn, số học sinh khá là  bạn. Còn lại là học sinh trung bình. Tính tỉ số của số học sinh mỗi loại so với số học sinh cả lớp.

**BT2**: Khoai lang là thực phẩm bổ dưỡng, giàu chất xơ và rất tốt cho sức khoẻ. Theo Viện dinh dưỡng Quốc gia thì trong  gam khoai lang có chứa khoảng  gam chất bột đường và  gam chất xơ. Viết tỉ số khối lượng của bột đường và chất sơ so với khối lượng của khoai lang.

**c) Sản phẩm:**

- Tính được tỉ số: , 

- Các bước tính tỉ số của hai đại lượng (đổi đơn vị đo - nếu cần).

- Tính được tỉ số (ở ví dụ 3)

- Đổi 

Từ đó tính được tỉ số:

- **BT1**: Tỉ số của số HSG, số HKS, số HSTB so với số HS cả lớp lần lượt là:



- **BT2**: Tỉ số của khối lượng chất bột đường, chất xơ so với khối lượng của khoai lang lần lượt là 

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 3:**  - GV nêu hoạt động 2 SGK trang  hướng dẫn học sinh tính tỉ số giữa vận tốc của bạn Phương và vận tốc của bạn Quân và ngược lại. Từ đó phát biểu định nghĩa tỉ số của hai đại lượng là gì?  - GV nêu ví dụ  SGK trang  yêu cầu HS tính tỉ số độ dài của đoạn thẳng  và đoạn thẳng  và ngược lại.  - GV yêu cầu học sinh đọc đề bài luyện tập vận dụng  SGK trang  nhận xét về đơn vị đo vận tốc của ánh sáng và vận tốc của âm thanh (từ đó HS nhớ đổi đưa về cùng đơn vị đo). Sau đó tính tỉ số của vận tốc ánh sáng và vận tốc của âm thanh.  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm  để làm  bài tập vận dụng.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS đọc các ví dụ trong sách giáo khoa và thực hiện các yêu cầu của giáo viên. Sau đó chia sẻ với bạn bên cạnh.  - HS hoạt động nhóm  bằng kỹ thuật khăn trải bàn, suy nghĩ và tìm lời giải cho  bài tập vận dụng, thống nhất câu trả lời của nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV lựa chọn đại diện nhóm làm nhanh nhất báo cáo bài của nhóm.  - HS quan sát, lắng nghe và tự kiểm tra bài nhóm mình để phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 3:**  - GV chính xác hóa kết quả của nhiệm vụ .  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  - GV chốt lại các nội dung chính. | **2. Tỉ số của hai đại lượng.**  **Hoạt động 2 :** SGK trang  **\* Định nghĩa:** Tỉ số của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo) là tỉ số giữa hai số đo của hai đại lượng đó.  **- Luyện tập 2:** SGK trang  Đổi  Tỉ số của vận tốc ánh sáng với vận tốc âm thanh là  **- BT1:**  + Tỉ số của số HSG và số HS cả lớp là .  + Tỉ số của số HSK và số HS cả lớp là .  + Tỉ số của số HSTB và số HS cả lớp là .  **BT2:**  + Tỉ số của khối lượng chất bột đường và khối lượng khoai lang là  + Tỉ số của khối lượng chất xơ và khối lượng khoai lang là |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút):

- Ghi nhớ cách tính tỉ số của  số và tỉ số của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo).

- Làm bài tập sau: Bài  sách giáo khoa trang  và bài .... sách bài tập trang ...

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước toàn bộ nội dung mục II. Tỉ số phần trăm trong SGK trang 

**Tiết 2**

**Hoạt động 2.3: Tỉ số phần trăm của hai số** (17 phút)

**a) Mục tiêu:** HS nêu được cách tính tỉ số phần trăm của hai số  và . Từ đó biết vận dụng để giải bài tập vận dụng.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động  trong SGK trang 

- Tỉ số phần trăm của hai số  và  là gì? Nêu các cách tính tỉ số phần trăm của hai số  và 

- Vận dụng làm Ví dụ  ví dụ luyện tập  SGK trang 

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện hoạt động  trong SGK trang 

- 2 cách tính tỉ số phần trăm của hai số  và 

- Kết quả làm  luyện tập  và luyện tập .

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS nghiên cứu phần đóng khung trong SGK trang  sau đó hoạt động nhóm  bằng kĩ thuật khăn trải bàn: thực hiện hoạt động  luyện tập  và luyện tập trong SGK trang  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt động nhóm  theo kĩ thuật khăn trải bàn để thực hiện hoạt động  luyện tập  và luyện tập  trong SGK trang  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát hỗ trợ HS thực hiện chính xác để có đáp án đúng.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu đại diện  nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện (mỗi nhóm  VD hoặc bài luyện tập).  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu các câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS.  **-** GV chốt kiến thức. | **II. TỈ SỐ PHẦN TRĂM**  **1. Tỉ số phần trăm của hai số.**  **\* Hoạt động 3:** SGK trang  Tỉ số phần trăm của  và là:    **VD4**:  + Tỉ số phần trăm của  và  là:  + Tỉ số phần trăm của  và  là:  **VD5:**  + Tỉ số phần trăm của  và  là:  + Tỉ số phần trăm của và là:  **Luyện tập 3:** SGK trang  Tỉ số phần trăm của  và   lần lượt là:  **Luyện tập 4:** SGK trang  Tỉ số phần trăm của  và  là: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Tỉ số phần trăm của  và  là gì?  - Nêu các bước tính tỉ số phần trăm của  và  - Có bao nhiêu cách tính  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thông qua hoạt động của nhiệm vụ  và phần tìm hiểu trong sách giáo khoa, suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu  HS nêu kết quả của phần tìm hiểu.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét và phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chốt lại kiến thức. | **\* Định nghĩa:** Tỉ số phần trăm của  và  là  **\* Cách tính tỉ số phần trăm của**  **và** **:**  Bước 1: Viết tỉ số  Bước 2: Tính số và viết thêm % vào bên phải số vừa nhận được.  **\* Có 2 cách tính** (SGK/) |

**Hoạt động 2.4: Tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo)**

(26 phút)

**a) Mục tiêu:** HS phát biểu được tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo). Từ đó biết áp dụng vào giải các bài toán có nội dung thực tế đơn giản.

**b) Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động  trong SGK trang .

- Làm Ví dụ , Luyện tập  trong SGK trang .

- Làm bài tập áp dụng:

**BT1:** Khi xay  tấn thóc thì được kg gạo. Tính tỉ số phần trăm của số gạo thu được khi xay thóc.

**BT2:** Một người gửi  triệu đồng vào ngân hàng với lãi suất một năm (nghĩa là sau một năm, người gửi sẽ nhận được số tiền lãi là của số tiền gửi). Tính số tiền lãi người đó nhận được sau một năm.

**c) Sản phẩm:**

- Các bước tính tỉ số phần trăm của hai đại lượng cùng loại và cùng đơn vị đo.

- Bài làm VD và luyện tập  SGK trang 

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - GV yêu cầu HS đọc nội dung hoạt động  làm vào vở.  - Nêu cách tính tỉ số phần trăm của hai đại lượng cùng loại và cùng đơn vị đo.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS đọc và thực hiện yêu cầu của hoạt động , trình bày vào vở.  - HS trả lời câu hỏi tỉ số phần trăm của hai đại lượng cùng loại và cùng đơn vị đo là gì?  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát, hỗ trợ HS thực hiện các thao tác tính toán vào vở.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV lựa chọn cả HS làm tốt và chưa tốt chiếu lên màn chiếu để HS quan sát, nhận xét.  - HS quan sát, nhận xét và tự kiểm tra lại bài làm của mình.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức. | **2. Tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo)**  **\* Hoạt động 4:** SGK trang  Tỉ số phần trăm của vận tốc xe ô tô tải và vận tốc của ve ô tô con là:    **- Định nghĩa:** Tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo) là tỉ số phần trăm của hai số đo của hai đại lượng đó. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Yêu cầu HS làm VD và Luyện tập  trong SGK trang  vào vở.  - yêu cầu HS làm BT vận dụng vào vở  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS vận dụng kiến thức để làm VD, luyện tập  và BT vận dụng vào vở,  HS lên bảng làm bài.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Yêu cầu HS nhận xét bài làm trên bảng, kiểm tra chéo kết quả trong vở của nhau.  - GV kiểm tra thêm  HS (tốt và chưa tốt) và yêu cầu HS nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV nhận xét tính chính xác, đánh giá mức độ thực hiện thành thạo khi tính toán của HS và chốt kiến thức. | **- Áp dụng:**  **VD6:** SGK/    **Luyện tập 5:** SGK trang  Tỉ số phần trăm của dân số nữ so với dân số cả nước là:    **BT1:** Đổi  tấn  Tỉ số phần trăm của số gạo thu được khi xay thóc là:    **BT2:** Số tiền lãi người đó nhận được sau một năm là:  (triệu đồng). |

**Hướng dẫn tự học ở nhà** (2 phút)

- Ghi nhớ cách tính tỉ số phần trăm của  số và tỉ số phần trăm của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo).

- Làm bài tập sau: Bài sách giáo khoa trang và bài .... sách bài tập trang ...

- Đọc phần “có thể em chưa biết” SGK trang .

- Tìm hiểu trước nội dung các bài tập .......SBT trang ....

**Tiết 3**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (40 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng được cách tính tỉ số, tỉ số phần trăm của số, đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo) để giải các bài tập, đặc biệt là các bài có nội dung gắn với thực tế.

**b) Nội dung:** Làm bài tập , bài tập  và bài tập 

**BT1:** Trong đại hội chi đội lớp , bạn Hương được  đội viên (trong tổng số  đội viên chi đội) bầu làm Chi đội trưởng. Bạn Hương đã trúng cử Chi đội trưởng với tỉ số phần trăm phiếu bầu là bao nhiêu?

**BT2:** Không khí xung quanh ta gồm nhiều chất khí khác nhau. Trong điều kiện thông thuờng, khí Oxygen chiếm khoảng  thể tích không khí. Hỏi có bao nhiêu mét khối oxygen trong một căn phòng có thể tích .

**BT3:** Một chủ cửa hàng bán một chiếc Tivi thu được lợi nhuận là  triệu đồng. Tính giá vốn của chiếc tivi đó, biết rằng số tiền lợi nhuận bằng  giá vốn.

**BT4:** Trong một cuộc bình chọn cầu thủ xuất sắc nhất giải Bóng đá của trường, Việt nhận được  phiếu bầu, chiếm  tổng số phiếu bình chọn. Hỏi có bao nhiêu người đã tham gia bình chọn?

**BT5:** Khi tham gia giao thông, các xe tải chở hàng quá tải trọng cho phép sẽ bị phạt. Mức độ phạt tuỳ thuộc vào xe chở quá tải bao nhiêu phần trăm.

Một xe có tải trọng  tấn nhưng lại chở tấn hàng hoá. Hỏi xe đó chở quá tải bao nhiêu phần trăm?

**c) Sản phẩm:**

- Lời giải các bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Nêu cách tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số và của hai đại lượng (cùng loại và cùng đơn vị đo).  - Làm bài tập  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  **-** Nêu lại cách tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số và hai đại lượng cùng loại, cùng đơn vị đo.  - HS vận dụng làm bài tập  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu  HS trả lời miệng (lý thuyết) tại chỗ và gọi  HS lên bảng làm bài.  - HS cả lớp cùng làm vào vở, sau đó quan sát, lắng nghe và nhận xét bài của bạn.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **III. Luyện tập**  **Bài tập 1**  Tổng số đội viên của Chi đội:  Số phiếu bầu:  Vậy bạn Huơng đã trúng cử với tỉ số phần trăm phiếu bầu là:    **Bài tập 2**  Thể tích căn phòng là .  Khí Oxygen chiếm  Vậy thể tích của khí Oxygen trong phòng là: |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Viết lại công thức tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số, hai đại lượng cùng loại và cùng đơn vị đo.  - Hoạt động nhóm  làm bài tập  theo kĩ thuật khăn trải bàn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  **-** Viết công thức tính tỉ số, tỉ số phần trăm của hai số, hai đại lượng cùng loại và cùng đơn vị đo  - Tính bài tập theo nhóm .  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV hỗ trợ huớng dẫn HS, đặc biệt là những HS còn hạn chế về tính toán.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  **-** GV yêu cầu  HSlên bảng viết công thức.  - GV yêu cầu đại diện  nhóm lên bảng trình bày lời giải bài tập và trả lời các câu hỏi phản biện.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài tập 3**  Theo đề bài,  giá vốn là  triệu đồng.  Do vậy, giá vốn của chiếc Tivi đó là: (triệu đồng)  **Bài tập 4**  Theo đề bài:  tổng số phiếu là  phiếu  Do vậy, số người đã tham gia bình chọn là:  (người) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 3:**  - Yêu cầu HS làm bài tập : Khi tham gia giao thông, các xe tải chở hàng quá tải trọng cho phép sẽ bị phạt. Mức độ phạt tuỳ thuộc vào xe chở quá tải bao nhiêu phần trăm.  Một xe có tải trọng  tấn nhưng lại chở tấn hàng hoá. Hỏi xe đó chở quá tải bao nhiêu phần trăm?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 3:**  - HS áp dụng công thức để tính bài tập  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV hỗ trợ để HS tính toán chính xác.  **\* Báo cáo, thảo luận 3:**  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng làm bài.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét, chữa bài.  **\* Kết luận, nhận định 3:** GV chính xác hóa lời giải và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **- Bài tập 5:**  Lời giải  Khối lượng quá tải của xe là:  (tấn)  Tỉ lệ quá tải của xe là: |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Vâ dụng kiến thức về tỉ số, tỉ số phần trăm để giải bài tập có nội dung gắn với thực tiễn.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Giải quyết bài toán thực tiễn.

- Thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**GV giao nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm  ngoài giờ học giải quyết bài toán thực tiễn:

**BT1:** Gạo là thức ăn chính của người dân Việt Nam. Theo Viện Dinh dưỡng Quốc gia, trong  gam gạo tẻ có chứa khoảng  gam chất bột đường;  gam chất đạm và  gam chất béo và nhiều vi chất khác.

1. Tính tỉ lệ phần trăm khối lượng của chất béo có trong  gam gạo tẻ.
2. Trong  kg gạo tẻ có chứa bao nhiêu gam chất béo?

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**GV giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các công thức tính tỉ số, tỉ số phần trăm.

- Làm **bài tập sau**: Mai ra siêu thị mua kg khoai tây;  kg củ cải. Giá  kg khoai tây là  nghìn đồng;  kg củ cải là nghìn đồng.

a) Tính tổng số tiền mua hàng.

b) Khi thanh toán, Mai phải trả thêm tiền thuế giá trị gia tăng VAT, được tính bằng  tổng số tiền hàng. Tính số tiền mà Mai phải thanh toán.

- Chuẩn bị bài mới: đọc trước nội dung bài “Hai bài toán về phân số”.